TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 301/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 26 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 465/2018/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 12 năm 2018, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số nhà 43, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh B.

+ **Bị đơn:** Ông Dương Văn T, sinh năm 1960.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 43, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh B.

Chỗ ở: Số nhà 24, ngõ 122, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Phương Anh, sinh ngày 15/9/2004. Về cấp dưỡng nuôi con do bà N không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- ***Về án phí***: Bà Nguyễn Thị Thúy N chịu cả 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp 300.000đồng theo biên lai số AA/2012/07191 ngày 11/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Xác nhận bà N đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà N số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- UBND phường L, TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hải Hường